|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG | | **ĐÁP ÁN KẾT THÚC HỌC PHẦN** | | | |
| **KHOA** XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN | | | Học kỳ: 211 | Năm học: | **2021 - 2022** |
| Mã học phần: 7TL0110 Tên học phần: Tâm lý học Phát triển 2 | | | | | |
| Mã nhóm lớp HP: | **211\_DTL0092\_01** | | | | |
| Thời gian làm bài: | 75 (phút) | | | | |
| Hình thức thi: | **Tự luận (***SV không được sử dụng tài liệu***)** | | | | |
| **Cách thức nộp bài phần tự luận (Giảng viên ghi rõ):**  ***Gợi ý:***  - SV gõ trực tiếp trên khung trả lời của hệ thống thi;  - Upload file bài làm (word, excel, pdf…); Lưu tên file “MSSV\_Ho ten\_TLHPT2\_Lan2” | | | | | |
|  | | | | | |

**Format đáp án:**

- Font: Times New Roman

- Size: 13

Câu 1 (4 điểm): **Phân tích các phương diện thể hiện sự trưởng thành của con người. Từ đó phân chia người trưởng thành theo các giai đoạn lứa tuổi và mô tả ngắn gọn về từng lứa tuổi đó**.

* Người trưởng thành là người đã hoàn thiện về mặt thể chất, phát triển về mặt tâm lý và có khả năng lao động để buôi sống bản thân. Tuôi trưởng thành thường được xác định từ 18 tuổi trở lên. (0.5 điểm)
* Khái niệm tuổi trưởng thành được xem xét trên ba phương diện
  + Sinh lý: chín mùi về mặt sinh học để làm ch/mẹ, vợ/chồng; có sức khỏe để lao động (0.5 điểm)
  + Tâm lý: Hiểu về chính mình, xác lập mục tiêu cuộc đời, có khả năng giải quyết vấn đề, quản lý cảm xúc (0.5 điểm)
  + Xã hội: có đầy đủ quyền và nghĩa vụ công dân, có nghề nghiệp ổn định, độc lập về kinh tê, có vị trí xã hội (0.5 điểm)
* Sự phân chia giai đoạn lứa tuổi
  + Tiêu chí phân chia (như trên) (0.5 điểm)
  + Các giai đoạn lứa tuổi trưởng thành: nêu tên (0.5 điểm) + mô tả (1 điểm)
    - Thanh niên sinh viên: 18 – 25 tuổi
    - Thành niên: 25 – 40 tuổi
    - Trung niên: 40 – 60 tuổi
    - Người cao tuổi: trên 60 tuổi

Câu 2 (4 điểm): **Trình bày những đặc điểm nổi trội trong nhân cách của người thành niên. Minh họa bằng các trường hợp cụ thể mà anh chị biết**.

* Sự phát triển xu hướng nhân cách
  + Nhận thức của người thành niên về sự thành đạt (0.5 điểm)
  + Xu hướng lựa chọn của người thành niên hiện nay (0.5 điểm)
  + Biểu hiện (0.5 điểm)
  + Minh họa (0.5 điểm)
* Sự lập nghiệp
  + Chọn lựa một con đường nghề nghiệp, tiêu chí (0.5 điểm)
  + Trình bày ngắn gọn một trong các lý thuyết chọn nghề (0.5 điểm)
  + Sự thành công trong nghề nghiệp ở tuổi thành niên (0.5 điểm)
  + Minh họa (0.5 điểm)

ụCâu 3 (2 điểm): **Anh chị hãy dụa vào kiến thức tâm lý học về người cao tuổi để giải thích câu “Gừng càng già cay, người càng già càng mẫn tuệ”**.

* Nghĩa đen:
  + Củ gừng càng già thì vị càng cay (0.25 điểm)
  + Người càng lớn tuổi thì càng trở lên sáng suốt và minh mẫn (0.25 điểm)
* Tính sáng suốt/sự thông thái của người cao tuổi
  + Sự thông thái là khả năng đưa ra xét đoán, phán quyết tuyệt vời và lời khuyên về những vấn đề quan trọng cũng như những vấn đề không biết rõ ràng (0.25 điểm)
  + Cơ sở tâm lý (0,25 điểm)
  + Đặc điểm của sự thông thái (0.5 điểm)

*Ngày biên soạn: 25/11/2021*

**Giảng viên biên soạn đề thi:** Ths. Trần Hoàng Thị Thu Thủy

*Ngày kiểm duyệt: 26/11/2021*

**Trưởng (Phó) Khoa/Bộ môn kiểm duyệt đề thi: PGS.TS. Lê Thị Minh Hà**

Sau khi kiểm duyệt đề thi, **Trưởng (Phó) Khoa/Bộ môn** gửi về Trung tâm Khảo thí qua email:[khaothivanlang@gmail.com](mailto:khaothivanlang@gmail.com)bao gồmfile word và file pdf (được đặt password trên 1 file nén/lần gửi) và nhắn tin password + họ tên GV gửi qua Số điện thoại Thầy Phan Nhất Linh (**0918.01.03.09**).